

**THƯ MỜI**

**Về việc khảo sát giá gói thầu MSHH:**

**Mua sắm trang thiết bị tin học tại Phòng khám đa khoa khu vực  
Thuộc Trung tâm Y tế TP Tuy Hòa**

Kính gửi: Quý Công ty

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm, sửa chữa, quản lý và sử dụng tài sản ngày 26/6/2024 về việc thông qua chủ trương gói thầu mua sắm, sửa chữa phục vụ cơ sở khám chữa bệnh tại 66-68 Phan Đình Phùng của Trung tâm Y tế TP Tuy Hòa;

Để có đủ căn cứ, cơ sở xem xét xây dựng giá kế hoạch theo quy định Luật Đấu thầu. Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp các thiết bị tin học theo danh mục mua sắm gửi hồ sơ năng lực, bảng chào giá về Trung tâm Y tế TP Tuy Hòa.

Đề nghị Quý Công ty cung cấp báo giá cho chúng tôi qua đường bưu điện, thư công vụ hoặc gửi trực tiếp theo địa chỉ sau:

Tên cơ quan: Trung tâm Y tế thành phố Tuy Hòa

Bộ phận nhận báo giá: Đoàn Thị Thanh Ngoan – Nhân viên văn thư.

Địa chỉ: 273 Nguyễn Văn Linh, phường Phú Lâm, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Thư công vụ: ttyttuyhoa.syt@phuyen.gov.vn

Điện thoại: 0257 3851050

**Yêu cầu hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:**

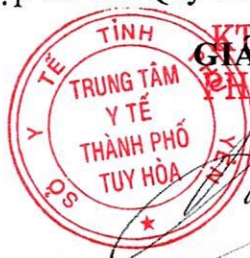
- Thư chào giá;
- Văn bản chứng minh Công ty có chức năng trong việc cung cấp Trang thiết bị tin học;
- Báo giá trọn gói bao gồm giá vật tư, phí lắp đặt, phí vận chuyển, phí thuế có liên quan (do đại diện hợp pháp của Công ty ký tên và đóng dấu);
- Hợp đồng tương tự đã ký kết về việc cung ứng hàng hóa, dịch vụ tham gia chào giá (nếu có).

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày đăng thông báo đến 16 giờ 00 phút ngày 27/08/2024.

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý Công ty. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đăng Website Sở Y tế;
- Đăng Website TTYT;
- Lưu: VT, TCHC.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*Phan Đình*



Tuy Hòa, ngày 23 tháng 8 năm 2024

**DANH MỤC BÁO GIÁ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ**  
(Kèm theo Thư mời số 241/TM-TTYT, ngày 23 tháng 8 năm 2024 của TTYT TP)

| Stt | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ĐVT | Số lượng | Ghi chú                                           |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|---------------------------------------------------|
| 1   | <p><b>MÁY VI TÍNH</b><br/><b>CPU:</b> Intel LGA 1200 – 4Core – 8 Thread – Base 3.7Ghz – Turbo 4.4Ghz – Cache 6MB<br/><b>Mainboard:</b> Socket LGA 1200 – hỗ trợ CPU thế hệ 11/10 – Khe cắm RAM 02 (Tối đa 64GB) – Khe cắm mở động: 1 x PCI Express x16 slot, supporting Pcle 3.0 and running at x16, 1 x PCI Express x1 slot, supporting Pcle 3.0 and running at x16 – Khe cắm ổ cứng: 1 x M.2 connector, 2 x SATA 6Gb/s connectors<br/><b>Ram:</b> 8GB ( 1x8GB) DDR4 – Buss 3200MHz – Tản nhiệt có – Điện áp 1.35V<br/><b>Ổ cứng:</b> (02 cái)<br/>* SSD 128GB – Kích thước M.2 2280 – Giao tiếp NVMe Pcle – Tốc độ đọc/ghi (Up to) 1800MB/s (R) – 550 MD/s (W) - MTBF/ TBW: 2,000,000 hours – Điện áp: 3.3V<br/>* HDD 1T – Kích thước 3.5 inch (25.4 x 147 x101.6 mm) – Tốc độ vòng quay 7200RPM – tốc độ ghi 150MB/s – Bộ nhớ đệm 64MB – Độ ồn 30 dBA<br/><b>Nguồn:</b> Điện áp đầu vào 220V-240V – Công suất tối đa 650W<br/><b>Case:</b> Loại ATX, MICRO-ATX, ITX – Khay ổ HHD 3.5 &amp; SSD 2.5 – Cổng giao tiếp USB 2.0, USB 3.0, Audio – Khe mở rộng 7 – Kích thước 320mm x 190mm x 433mm – Fan Quạt<br/><b>Màn hình:</b> Kiểu dáng phẳng - Tỉ lệ khung hình 16:9 – Kích thước mặc định 21.5 inch – Công nghệ tấm nền IPS – Phân giải Full HD (1920x 1080) - Tần số quét màn 100Hz – Thời gian đáp ứng 5ms (OD) – Hỗ trợ tiêu chuẩn: VESA: 75 x 75mm - Cổng cắm kết nối HDMI – Phụ kiện Cáp nguồn, Cáp HDMI.<br/><b>Bộ bàn phím:</b> Bàn phím kết nối bằng dây – Chuột quang học bằng dây – Màu đen– Kết nối USP PS/2<br/><i>Các thông số kỹ thuật trên được hiểu là thông số tối thiểu, các hàng hóa có thông số kỹ thuật đem lại hiệu quả sử dụng cao hơn (kèm tài liệu chứng minh) đều được đánh giá đáp ứng</i></p> | Bộ  | 07       | Đơn vị chào giá đề xuất thời gian bảo hành hợp lý |
| 2   | <p><b>MÁY IN</b><br/>- Khổ giấy: A4, B5, A5, LGL, LTR, Executive, Giấy in bì thư C5/COM10/DL, Monarch.<br/>- Bộ nhớ: 2Mb<br/>- Tốc độ: ≥ 12trang/phút (A4)<br/>- In đảo mặt: Không<br/>- Độ phân giải: 600 x 600 dpi</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cái | 05       | Đơn vị chào giá đề xuất thời gian bảo hành hợp lý |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                               |     |    |                                                               |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|---------------------------------------------------------------|
|   | - Cổng giao tiếp: USB<br>- Mô tả khác: giấy vào Khay trước: tối thiểu 150 tờ;<br>Khay tay: tối thiểu 1 tờ; Giấy ra mặt in úp xuống<br>dưới: tối thiểu 100 tờ                                                                                                  |     |    |                                                               |
| 3 | <b>MÁY BẤM SỐ THỨ TỰ</b><br>Khổ giấy: 80mm<br>Công nghệ: In truyền nhiệt trực tiếp<br>Chức năng: In số thứ tự tự động<br>Tự động cắt giấy: Có<br>Tốc độ in: $\geq 260\text{mm/giây}$<br>Độ phân giải: $\geq 203\text{dpi}$<br>Bộ bền đầu in: tối thiểu 150 km | Cái | 01 | Đơn vị chào<br>giá đề xuất<br>thời gian<br>bảo hành<br>hợp lý |
|   | <b>Tổng cộng: 03 hạng mục</b>                                                                                                                                                                                                                                 |     |    |                                                               |

